



Nam Sách, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

“ Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số, huy động mọi nguồn lực, xây dựng xã Nam Sách trở thành phường trước năm 2030 ”

(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nam Sách, nhiệm kỳ 2020-2025 trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025-2030)

Xã Nam Sách được thành lập trên cơ sở sáp nhập thị trấn Nam Sách và các xã Nam Hồng, Hồng Phong và Đồng Lạc. Trụ sở làm việc đặt tại huyện Nam Sách cũ, xã có diện tích 19,75 km², dân số 36.758 người, xã có 25 thôn và 53 tổ chức đảng trực thuộc, với 2.016 đảng viên.

Trong nhiệm kỳ 2020–2025, Đảng bộ và Nhân dân các xã đã phát huy truyền thống đoàn kết, đẩy mạnh đổi mới, nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, nhất là những tác động nặng nề của đại dịch COVID-19 trong nửa đầu nhiệm kỳ và cơn bão số 3 (Yagi) năm 2024. Song, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã được giữ vững và đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. Kinh tế tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ. Kết cấu hạ tầng được chú trọng đầu tư, góp phần làm thay đổi rõ nét diện mạo nông thôn. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng lên. Quốc phòng- an ninh được giữ vững; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả tích cực. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các xã đã đề ra.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020 – 2025

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về thực hiện các chỉ tiêu đại hội

Các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ 02 xã và thị trấn Nam Sách luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ, bám sát kết quả

thực hiện, thường xuyên đánh giá, điều chỉnh kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành, hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Tuy bị ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 và cơn bão số 3 (Yagi), song Ban Chấp hành Đảng bộ 02 xã và thị trấn đã quyết tâm triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu được thông qua tại Đại hội nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Có 04 nhóm chỉ tiêu, trong đó có 17 chỉ tiêu thành phần, kết thúc nhiệm kỳ, xã Đồng Lạc 15/17 chỉ tiêu đạt và vượt so Nghị quyết Đại Hội (9/17 chỉ tiêu vượt , 6/17 chỉ tiêu đạt), có 02/17 chỉ tiêu chưa đạt (*chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế so với dân số; chỉ tiêu tỷ lệ chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ và xếp loại Đảng bộ xã*); thị trấn Nam Sách có 14/17 chỉ tiêu đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội (8/17 chỉ tiêu vượt , 6/17 chỉ tiêu đạt), có 03/17 chỉ tiêu chưa đạt (*chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế so với dân số; chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người; chỉ tiêu tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS*); xã Hồng Phong 14/17 chỉ tiêu đạt và vượt so Nghị quyết Đại hội (9/17 chỉ tiêu vượt , 5/17 chỉ tiêu đạt), 03/17 chỉ tiêu chưa đạt (*chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế so với dân số; chỉ tiêu xếp loại Đảng bộ xã; chỉ tiêu giá trị sản xuất/ha đất canh tác*)

(Kết quả cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

2. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

2.1. Coi trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy 02 xã, thị trấn Nam Sách (sau đây gọi chung là các xã) luôn xác định công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Tổ chức nghiêm túc, kịp thời các hội nghị học tập, quán triệt các Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và các chỉ thị, kết luận của Trung ương ⁽¹⁾, của tỉnh, huyện. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt đạt trên 98%.

Công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng; khai thác và sử dụng có hiệu quả mạng Internet, mạng xã hội trong công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội, đấu tranh phản bác những thông tin xuyên tạc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Công tác nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân được quan tâm, kịp thời có biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc nảy sinh. Tổ chức sơ kết tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của cấp trên, các đợt sinh hoạt chính trị chuyên đề, các chuyên

⁽¹⁾ Kết luận số 21- KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết Hội nghị BCH Trung ương Đảng khóa XIII; Chương trình số 28 - CT/TU ngày 18/11/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “*phát triển kinh tế nhanh, bền vững theo hướng tăng trưởng xanh, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030*”; Nghị quyết TW 5 khóa XIII với 4 chuyên đề về “*Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao*”, “*Nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”, “*Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới*” và “*Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*”.

đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ⁽²⁾ theo đúng sự chỉ đạo của cấp trên.

Hàng năm, 100% cán bộ, đảng viên đăng ký cam kết tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện nội dung nêu gương; trên 90% chi bộ xây dựng, thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức công vụ, kịp thời phát hiện biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác ⁽³⁾.

Công tác tư tưởng được gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Kết luận 21-KL/TW về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Việc tự phê bình, phê bình được thực hiện nghiêm túc, kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc trong nhận thức và hành vi. Từ đó góp phần củng cố đoàn kết nội bộ, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

2.2. Quan tâm đổi mới công tác xây dựng Đảng về tổ chức, nâng cao chất lượng cán bộ

Đảng ủy các xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quy định của Trung ương về công tác tổ chức, cán bộ. Thực hiện đồng bộ Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện, việc thực hiện quy trình để bổ nhiệm, điều động, giới thiệu ứng cử, đánh giá, quy hoạch cán bộ được thực hiện theo quy trình, đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch. Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2025 - 2030 đảm bảo theo cơ cấu, độ tuổi, giới tính, trình độ chuyên môn. Chỉ đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; chỉ đạo Đại hội các chi bộ, đoàn thể bảo đảm yêu cầu về nội dung, nhân sự và tiến độ.

Công tác luân chuyển bố trí, sử dụng cán bộ được thực hiện linh hoạt, phù hợp với năng lực, sở trường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Đảng ủy đã phân công cấp ủy viên phụ trách các lĩnh vực trọng tâm, địa bàn khó khăn; phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị từng bước được nâng lên. 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn theo vị trí việc làm; cơ bản phát huy tốt vai trò, năng lực, trách nhiệm trong công việc. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm, thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn.

2.3. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy các xã đã chủ động xây dựng và thực hiện nghiêm túc chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa nhiệm kỳ 2020 – 2025 và từng năm, tập trung vào việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng,

⁽²⁾ “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam”; nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”;

⁽³⁾ Trong 5 năm 2020-2025 xã đã có 279 lượt tập thể và 603 cá nhân được ghi Sổ “Gương người tốt, việc tốt”.

p
h
p

luật của Nhà nước, việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác, giữ gìn đoàn kết nội bộ, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý; giải

Công tác kiểm tra giám sát, kỷ luật Đảng luôn được Cấp ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện có trọng tâm, trọng điểm⁽⁴⁾. Đồng thời được làm thường xuyên chặt chẽ để phòng ngừa, phát hiện và khắc phục kịp thời những hạn chế thiếu sót góp phần làm trong sạch nội bộ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; kiên quyết đưa ra khỏi đảng những đồng chí không còn đủ tư cách. Từ đầu nhiệm đến nay Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra đã tổ chức tổng số 135 cuộc kiểm tra, giám sát; kỷ luật và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét kỷ luật đối với 50 đảng viên vi phạm⁽⁵⁾.

2.4. Công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cải cách tư pháp được tăng cường

Trong nhiệm kỳ, công tác nội chính được Đảng ủy các xã quan tâm chỉ đạo; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan công an, quân sự, tư pháp trong xử lý các vụ việc phát sinh, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định; các vụ việc phát sinh được tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định, không để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện đông người kéo dài, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương⁽⁶⁾. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đẩy mạnh, lồng ghép nội dung trong các buổi sinh hoạt, hội nghị pháp luật,... góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân. Các tổ hòa giải cơ sở được kiện toàn, hoạt động tích cực, góp phần giải quyết nhiều vụ việc mâu thuẫn phát sinh tại cơ sở⁽⁷⁾, hạn chế phát sinh tranh chấp, khiếu kiện.

Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được đẩy mạnh; triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách, đất đai, tài sản công; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở

⁽⁴⁾Xây dựng Kế hoạch về thực hiện Chỉ thị 23 - CT/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, nhiệm kỳ 2020-2025.

⁽⁵⁾Thị trấn Nam Sách tổ chức 77 cuộc kiểm tra, giám sát, kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 15 Đảng viên và 08 tổ chức; đề nghị UBKT huyện ủy thi hành kỷ luật 05 Đảng viên, đảng ủy kỷ luật 03 Đảng viên, đề nghị chi bộ quyết định kỷ luật 12 Đảng viên.

- Xã Hồng Phong tổ chức 36 cuộc kiểm tra, giám sát; kiểm tra dấu hiệu vi phạm 08 Đảng viên và 06 tổ chức; Đề nghị cấp có thẩm quyền kỷ luật 10 đảng viên.

- Xã Đồng Lạc tổ chức 22 cuộc kiểm tra, giám sát; kiểm tra dấu hiệu vi phạm 04 Đảng viên và 04 tổ chức; Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật 20 Đảng viên.

⁽⁶⁾Trong kỳ, thị trấn Nam Sách đã thực hiện 170 buổi tiếp công dân (*tiếp 59 lượt công dân*), tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền 24 đơn (*kiến nghị 18 đơn; đơn tố cáo 06 đơn*). Số đơn đã giải quyết 24 đơn (100%). Xã Đồng Lạc thực hiện 174 buổi tiếp công dân (*tiếp 56 lượt công dân*), tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền 48 đơn (*kiến nghị 01 đơn; đề nghị 45 đơn, tố cáo 02 đơn*). Số đơn đã giải quyết 48 đơn (100%).

⁽⁷⁾Thị trấn Nam Sách có 12 Tổ hòa giải với 121 hòa giải viên, đã hòa giải thành công 47/55 vụ việc, tỷ lệ 85,4%. Xã Đồng Lạc có 08 tổ hòa giải với 65 hòa giải viên, đã hòa giải thành công 21/27 vụ việc, tỷ lệ 77,8%

cơ sở, phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

2.5. *Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng*

Ban Chấp hành Đảng bộ các xã đã thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng “5 rõ” “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ hiệu quả*” thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường phân công, phân cấp gắn với kiểm tra, giám sát, đôn đốc. Sau Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng ủy các xã đã ban hành Quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa và hằng năm; duy trì nền nếp sinh hoạt cấp ủy, tổ chức họp định kỳ, đột xuất để xử lý kịp thời các nhiệm vụ phát sinh. Các quyết sách lớn đều được thảo luận dân chủ, thống nhất cao trong cấp ủy.

Quan hệ phối hợp giữa Đảng ủy với HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội được tăng cường, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên các lĩnh vực. Các đồng chí cấp ủy viên thực hiện nghiêm chế độ phụ trách chi bộ, địa bàn, lĩnh vực, góp phần nâng cao vai trò giám sát, hướng dẫn cơ sở.

Công tác tổ chức, xây dựng Đảng được quan tâm thường xuyên. Đảng ủy tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng sau sáp nhập; ban hành và triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. 100% chi bộ duy trì sinh hoạt định kỳ đúng quy định; trên 90% chi bộ có sinh hoạt chuyên đề hằng quý.

Công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình. Hằng năm, trên 98% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém. Công tác tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm, gắn với khắc phục khuyết điểm sau kiểm điểm.

2.6. *Công tác xây dựng chính quyền đảm bảo hiệu lực, hiệu quả*

Lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; tỷ lệ cử tri đi bầu đạt cao (*Thị trấn 99,5% Đồng Lạc 99,3%; Hồng Phong 97,27%*). Kịp thời kiện toàn các chức danh HĐND và UBND sau bầu cử. Duy trì nền nếp, chất lượng các kỳ họp thường kỳ, kỳ họp chuyên đề; ban hành nghị quyết sát thực tiễn. Các Ban HĐND: tích cực thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết, cung cấp đầy đủ thông tin phục vụ thảo luận, quyết nghị⁽⁸⁾. Thường trực HĐND tăng cường giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tập trung

⁽⁸⁾Từ năm 2021 đến 5/2025: - HĐND thị trấn Nam Sách đã tổ chức 15 kỳ họp (08 kỳ họp thường kỳ, 07 kỳ họp chuyên đề); ban hành 71 Nghị quyết (22 Nghị quyết về nhân sự, 49 Nghị quyết chuyên đề về các lĩnh vực phát triển KT-XH)

- HĐND xã Hồng Phong tổ chức 17 kỳ họp (trong đó có 08 kỳ họp chuyên đề).

- HĐND xã Đồng Lạc tổ chức 12 kỳ họp (trong đó có 02 kỳ họp chuyên đề)

giám sát lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội⁽⁹⁾, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội. Ban hành và thực hiện Quy chế tiếp công dân⁽¹⁰⁾; các ý kiến, kiến nghị của cử tri được chuyển đúng thẩm quyền, kịp thời theo dõi, đôn đốc giải quyết.

Lãnh đạo, chỉ đạo UBND xã thực hiện đạt kết quả cao nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Trong nhiệm kỳ, tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân đạt 11,6%/năm; thu ngân sách vượt dự toán hàng năm; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 0,8%; Công tác giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, vệ sinh môi trường được tăng cường, tạo điều kiện triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn. Tập trung thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Hoàn thành 40 công trình hạ tầng kỹ thuật, giáo dục, y tế, thủy lợi... với tổng vốn đầu tư trên 240 tỷ đồng.

2.7. Công tác dân vận của hệ thống chính trị có nhiều đổi mới

Đảng ủy các xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên giáo và dân vận, phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Triển khai hiệu quả các mô hình “Dân vận khéo”; thực hiện tốt Đề án 05-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Xây dựng chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ, giai đoạn 2024 - 2030*”.

Tổ chức được 66 cuộc tiếp xúc, đối thoại giữa đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND với Nhân dân các thôn. Tuyên truyền, vận động Nhân dân phân loại rác thải tại nguồn, tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tổ chức hội, đoàn thể tuyên truyền vận động hội viên, Nhân dân thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động, các nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong từng giai đoạn; đồng thuận với chủ trương sắp xếp, sáp nhập thị trấn Nam Sách và các xã Nam Hồng, Hồng Phong, Đồng Lạc. Mặt trận và các đoàn thể tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội.

2.8. Lãnh đạo đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở. Chủ động tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua yêu nước.

⁽⁹⁾Thường trực HĐND thị trấn tổ chức 04 cuộc giám sát chuyên đề; Ban Pháp chế HĐND đã tổ chức 03 cuộc giám sát chuyên đề; Ban KTXH tổ chức 02 cuộc giám sát chuyên đề. HĐND xã Hồng Phong tổ chức 10 cuộc giám sát chuyên đề. HĐND xã Đồng Lạc tổ chức 05 cuộc giám sát chuyên đề.

⁽¹⁰⁾HĐND thị trấn Nam Sách: Thực hiện 37 hội nghị tiếp công dân của Thường trực HĐND, các Ban HĐND dân định kỳ vào ngày 20 hàng tháng; các đại biểu HĐND chủ động tiếp công dân tại khu dân cư; Thường trực HĐND, các Ban HĐND đã phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo UBND, Ban Thường trực UBMTTQ thị trấn tổ chức 06 cuộc gặp gỡ, tiếp xúc đại biểu HĐND huyện khoá XX, có 448 lượt cử tri tham dự với 21 lượt ý kiến cử tri; các ý kiến kiến nghị cử tri đều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trả lời bằng văn bản. Tổ chức 54 cuộc tiếp xúc với đại biểu HĐND thị trấn khoá XXII (nhiệm kỳ 2021-2026) tiếp xúc với cử tri nơi ứng cử, có 5.126 lượt cử tri tham dự, tiếp nhận 81 lượt ý kiến phản ánh cử tri; từ năm 2021 đến tháng 3/2025 Thường trực HĐND đã chủ động phối hợp với lãnh đạo UBND, Thường trực MTTQ thị trấn tổng hợp 106 ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Mặt trận Tổ quốc triển khai hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua; tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri, phản ánh kịp thời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân.

Các tổ chức đoàn thể phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động hội viên tham gia phát triển kinh tế, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa. Một số mô hình hoạt động hiệu quả như: “Dân vận khéo”, “5 không, 3 sạch”, tổ công nghệ số cộng đồng, mô hình sản xuất kinh tế giỏi, tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo...

Hoạt động của MTTQ và các đoàn thể góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương ⁽¹¹⁾.

3. Về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và đối ngoại

3.1. Phát triển kinh tế

Kinh tế của các xã tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân hàng năm đạt từ 10-12%, Cơ bản đạt mục tiêu so với Đại hội đề ra (*Thị trấn Nam Sách đạt 12,6%- kế hoạch đề ra là 12% trở lên; Đông Lạc đạt 12,1% - kế hoạch đề ra là 11% trở lên ; Hồng Phong: 10,1% - kế hoạch đề ra là 10% trở lên*); tổng giá trị sản xuất 3.524,8 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 ước đạt 93 triệu đồng/người/năm(*Thị trấn: 112 triệu đồng; Đông Lạc: 85 triệu đồng; Hồng Phong: 82 triệu đồng*). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và dịch vụ tăng, nông nghiệp từng bước phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật. Hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, nhiều công trình trọng điểm được triển khai, góp phần thúc đẩy sản xuất, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân.

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng: Tập trung thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển công nghiệp - xây dựng. Các doanh

⁽¹¹⁾ Mặt trận Tổ quốc hỗ trợ xây mới, sửa chữa 25 ngôi nhà “Đại đoàn kết”; tổ chức thăm tặng quà tết Nguyên Đán với trên 1200 xuất, trị giá trên 700 triệu đồng, giám sát phản biện xã hội được 42 cuộc, giám sát đầu tư cộng đồng 37 công trình xây dựng.

- *Đoàn thanh niên:* Tổ chức gắn mới 08 biển đoạn đường Thanh niên tự quản; Tổ chức 42 buổi trực vớt bèo, rác thải, dọn cỏ 2 bên bờ kè tuyến kênh trung thủy nông, 45 buổi quét dọn đoạn đường thanh niên tự quản, 62 buổi dọn vệ sinh nghĩa trang Liệt sỹ. Tặng 35 thùng rác trị giá hơn 3.000.000đ cho người dân. Trao tặng 10 công trình Thanh niên: ngôi nhà kế hoạch nhỏ, tủ sách thanh thiếu nhi, công trình Hành trình thứ 2 của lớp xe, ngôi nhà pin, bức tường bích họa “*Tự hào một dải non sông*”, vận động trên 200 lượt đoàn viên, thanh niên tham gia hiến máu tình nguyện; giới thiệu được 45 đoàn viên ưu tú cho Đảng kết nạp.

- *Hội Liên hiệp Phụ nữ:* Kết nạp mới được 319 hội viên phụ nữ tham gia vào tổ chức hội nâng tổng số hội viên đến nay là 4.739 hội viên đạt tỷ lệ thu hút trên 86% số phụ nữ 18 tuổi trở lên tham gia sinh hoạt hội, hội viên đóng hội phí đạt 100%; nhận và phối hợp với các tổ chức, cá nhân nhận đỡ đầu 39 trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn; thăm và tặng 1.020 xuất quà cho hội viên nghèo, khó khăn, đơn thân, mắc bệnh hiểm nghèo, trẻ em mồ côi... với tổng trị giá các xuất quà là 365,8 triệu đồng.

- *Hội Nông dân:* trong nhiệm kỳ đã tổ chức kết nạp được 489 hội viên, nâng tổng số hội viên Nông dân thị trấn là 2.897 hội viên; phối hợp tổ chức được 62 buổi chuyển giao khoa học kỹ thuật cho cán bộ, hội viên nông dân; thành lập các mô hình cánh đồng không rác thải tại các chi hội, đã giới thiệu 12 quần chúng ưu tú tham gia học lớp nhận thức về Đảng và đã kết nạp được 06 hội viên vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

- *Hội Cựu chiến binh:* Hội đã kết nạp được 259 hội viên mới, nâng tổng số hội viên đến nay là 1.715 hội viên; trong nhiệm kỳ Hội Cựu chiến binh đã thành lập được các CLB Cựu chiến binh đảm bảo vệ sinh môi trường, CLB doanh nhân Cựu chiến binh, Cựu quân nhân sản xuất kinh doanh giỏi; xây dựng kế hoạch cảm hóa, giáo dục thanh thiếu niên chậm tiến.

ng nghiệp tại cụm công nghiệp An Đồng tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế địa phương. Hình thành Cụm công nghiệp Nam Hồng - Hồng Phong với diện tích 50ha, cụm công nghiệp Thái Tân diện tích trên 70ha. Hoạt động sản xuất, kinh doanh phục hồi nhanh sau đại dịch Covid - 19. Nhờ môi trường đầu tư thuận lợi, đến nay toàn xã có gần 100 doanh nghiệp, cùng hàng trăm cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ. Có 548 hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp, 38 cơ sở xây dựng, tập trung vào các ngành nghề truyền thống như: cơ khí, vận tải, mộc, nhôm kính, điện dân dụng, may mặc... Các cơ sở từng bước đầu tư trang thiết bị, ứng dụng công nghệ mới để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng ước đạt 1.504,7 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 11,1%/năm⁽¹²⁾.

Cùng với phát triển sản xuất, các xã đã quan tâm đầu tư mở rộng hạ tầng giao thông, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội và kết nối vùng. Nhiều tuyến đường trọng điểm được xây dựng, nâng cấp như: tuyến nối tỉnh lộ 390 đi Thái Tân (10,7km), tuyến nối, đường phía nam sông Trung Thủy nông từ cầu Mạc Thị Bưởi đến đường dẫn cầu Hàn (1,24km)... Các dự án khu dân cư mới phía Tây thị trấn Nam Sách, khu dân cư Đồng Khê, Nam Khê - Hồng Phong được triển khai đúng tiến độ, góp phần hoàn thiện hạ tầng đô thị, tạo diện mạo mới và động lực phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Thương mại, dịch vụ: Giá trị sản xuất ngành dịch vụ bình quân ước đạt 1.642,4 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 12,8%/năm⁽¹³⁾. Các ngành nghề dịch vụ, thương mại trên địa bàn xã hoạt động thích ứng linh hoạt trong các giai đoạn phòng, chống dịch Covid-19 và có bước phục hồi, phát triển nhanh sau đại dịch, đảm bảo cung ứng kịp thời các mặt hàng phục vụ nhu cầu tiêu dùng và sản xuất của nhân dân; đầu tư nâng cấp mở rộng Chợ Nam Sách, cùng với chợ Hóp, hệ thống siêu thị gia đình, cửa hàng tiện ích, thương mại điện tử phát triển,... đáp ứng tốt hơn nhu cầu của nhân dân.

Hoạt động tài chính và thu, chi ngân sách: Công tác thu, chi ngân sách được quản lý chặt chẽ và khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn, hằng năm thu ngân sách đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, giai đoạn 2021- 2025, tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 550,74 tỷ đồng⁽¹⁴⁾, tổng chi ngân sách trên địa bàn ước 547,03 tỷ đồng. Chi ngân sách đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công khai, minh bạch phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hoạt động tín dụng, ngân hàng tiếp tục được mở rộng; các tổ chức tín dụng trên địa bàn đáp ứng tốt nhu cầu vay vốn của tổ chức, cá nhân phục vụ sản xuất, kinh doanh.

⁽¹²⁾Giá trị Công nghiệp - Xây dựng: Thị trấn Nam Sách đạt 877 tỷ đồng (*tăng trưởng 12%*), xã Hồng Phong đạt 317,6 tỷ đồng (*tăng trưởng 9,9%*), xã Đồng Lạc đạt 310,1 tỷ đồng (*tăng trưởng 11,4%*).

⁽¹³⁾Thương mại – Dịch vụ: Thị trấn Nam Sách đạt 1.098 tỷ đồng (*tăng trưởng 13%*), xã Hồng Phong đạt 206,9 tỷ đồng (*tăng trưởng 8,9%*), xã Đồng Lạc đạt 337,5 tỷ đồng (*tăng trưởng 12,5%*).

⁽¹⁴⁾Thu-chi ngân sách: Thị trấn Nam Sách 264 - 262 tỷ, xã Hồng Phong 120,95- 120,94 tỷ, xã Đồng Lạc 165,79- 164,09 tỷ.

Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện. Các thành phần kinh tế trên địa bàn phát triển đa dạng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu lao động. Hiện toàn xã có 09 hợp tác xã đang hoạt động (04 HTX nông nghiệp, 01 HTX môi trường, 04 HTX tiểu thủ công nghiệp); từng bước đổi mới phương thức hoạt động, tạo việc làm ổn định cho khoảng 60 lao động. Kinh tế tư nhân phát triển mạnh, nhất là trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ với 224 doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, công chứng,... tập trung tại các khu vực trung tâm. Lĩnh vực sản xuất tiểu thủ công nghiệp cũng có nhiều cơ sở quy mô nhỏ và vừa (*đồ gỗ, may mặc, chế biến nông sản*), tạo việc làm cho khoảng 9.454 lao động. Trên địa bàn xã có 1.511 hộ kinh doanh cá thể 500 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, chủ yếu hoạt động trong nông nghiệp, chăn nuôi, dịch vụ nhỏ lẻ. Kinh tế hộ gia đình tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo sinh kế và ổn định xã hội.

3.2. Phát triển đô thị; quản lý quy hoạch, đất đai và bảo vệ môi trường

Công tác phát triển đô thị được quan tâm chỉ đạo, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng xã Nam Sách theo định hướng đô thị hóa và tiến tới trở thành phường trước năm 2030. Quy hoạch chung các xã được rà soát, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn phát triển; quản lý quy hoạch từng bước đi vào nề nếp. Công tác quản lý đất đai được tăng cường; thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo đúng quy định. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về đất đai. Chú trọng rà soát, lập, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất theo quy định.

Kịp thời tổ chức xét duyệt, đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và cấp đổi cho các cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu⁽¹⁵⁾. Phối hợp thực hiện tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án nằm trên địa bàn⁽¹⁶⁾. Kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm đất đai trên địa bàn⁽¹⁷⁾.

Công tác bảo vệ môi trường được chú trọng. Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13 của Ban thường vụ Huyện ủy về phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn. Tỷ lệ phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%; phong trào xây dựng “Tuyến đường sáng- xanh- sạch- đẹp” được nhân rộng ở nhiều thôn, khu dân cư, góp phần nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường. Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường⁽¹⁸⁾.

⁽¹⁵⁾ Thị trấn Nam Sách 324 thửa, xã Hồng Phong 15 thửa, xã Đồng Lạc 431 thửa.

⁽¹⁶⁾ Dự án khu dân cư mới phía Tây thị trấn, Trung tâm VHTT của Huyện, Trung tâm BTXH của tỉnh (địa điểm mới); dự án Dân cư mới phía Đông thị trấn, dự án Đường giao thông ven kênh Chu Đậu, điểm dân cư mới thôn Nam Khê, điểm nối QL37 đi Quan Đình, QL37 đi Trâm Sơn, đường WB2 Nhân Lễ đi Trúc Khê....

⁽¹⁷⁾ Thị trấn Nam Sách phát hiện xử lý 24 trường hợp, xã Hồng Phong 04 trường hợp, xã Đồng Lạc 13 trường hợp.

⁽¹⁸⁾ Thị trấn Nam Sách xử phạt vi phạm hành chính 15 trường hợp đổ rác thải, nước thải ra nơi công cộng ảnh hưởng đến môi trường và đất sản xuất nông nghiệp. Xã Đồng Lạc xử lý 12 trường hợp đổ rác thải, nước thải ra nơi công cộng ảnh hưởng đến môi trường và đất sản xuất nông nghiệp. Kiểm tra, báo cáo Phòng TNMT về việc công ty sây

3.3. Phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới;

Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và đô thị văn minh được triển khai đồng bộ, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và nhân dân. Trong nhiệm kỳ đã đầu tư 241,3 tỷ đồng⁽¹⁹⁾ nâng cấp hạ tầng giao thông, trường học, chợ, thủy lợi, chiếu sáng, cảnh quan môi trường,... góp phần hoàn thiện, nâng cao tiêu chí thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và đô thị văn minh.

Trong nhiệm kỳ xã Hồng Phong, Nam Hồng được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã Đồng Lạc đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, thị trấn Nam Sách đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2022-2024. Diện mạo nông thôn, đô thị đổi mới rõ nét, hạ tầng khang trang, sạch đẹp. Tập trung chỉnh trang đô thị, xây dựng tuyến đường văn minh kiểu mẫu; xử lý tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, vi phạm trật tự đô thị. Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%; 90% lao động nông thôn có việc làm thường xuyên.

Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định, tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật vào các khâu làm đất, gieo cấy, bảo vệ thực vật. Chủ động phòng chống sâu bệnh cho cây trồng. Xây dựng được 3 sản phẩm OCOP 3 sao⁽²⁰⁾, mở rộng vùng sản xuất lúa chất lượng cao tại các thôn Trúc Khê, Nham Cáp, Nhân Lễ,... Phát triển làng nghề hoa, cây cảnh Phù Liễn. Duy trì và phát triển đàn gia súc, gia cầm, công tác phòng chống dịch bệnh được quan tâm, không có dịch bệnh lớn xảy ra; năm 2025, giá trị sản xuất nông nghiệp ước đạt 377,7 tỷ đồng⁽²¹⁾, tăng bình quân 2,76%/năm (đạt mục tiêu đại hội đề ra, thị trấn 3,7% - mục tiêu đại hội 3%; Hồng Phong 2,6% - mục tiêu đại hội 2%, Đồng Lạc 2% - mục tiêu đại hội 2%); giá trị sản xuất trên 1ha đất trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản đạt 200 triệu đồng; (đạt mục tiêu đại hội đề ra là 200 – 230 triệu đồng); cơ cấu trồng trọt - chăn nuôi, thủy sản là 55,5% - 44,5%.

3.4. Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất nông nghiệp được đẩy mạnh. Nhiều mô hình hiệu quả được nhân rộng như: gieo cấy lúa bằng máy, sử dụng máy bay không người lái phun thuốc, nhà lưới trồng rau, tưới nhỏ giọt, sản xuất nông sản theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP,... Góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường và sức khỏe nhân dân.

Trong công tác quản lý, xã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; triển khai đồng bộ các phần mềm dùng chung trong tiếp nhận, xử lý văn bản, quản lý hồ sơ cán bộ, tài sản công,... Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính và chất lượng phục vụ người dân.

hàng nông sản cụm công nghiệp An Đồng dùng phế liệu (vải vụn) đốt lò hơi gây ô nhiễm môi trường. Cơ bản các hộ chăn nuôi đã áp dụng biện pháp xử lý chất thải bằng hầm Biogas, đệm sinh học...để bảo vệ môi trường.

⁽¹⁹⁾ Thị trấn Nam Sách đầu tư xây dựng 31 công trình, cơ sở hạ tầng quan trọng như trụ sở làm việc Đảng ủy, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa, Nghĩa trang nhân dân, cải tạo chợ và 1 số tuyến đường ... với tổng kinh phí 150 tỷ đồng, xã Đồng Lạc đầu tư xây dựng xã Nông thôn mới nâng cao 91,3 tỷ đồng.

⁽²⁰⁾ 03 sản phẩm Ocop là Rượu cỏ truyền "Làng Hóp", Bánh Trưng "Bà Đồi", Giò Chả "Thanh Bình".

⁽²¹⁾ Giá trị SX ngành Nông nghiệp: TT Nam Sách là 108 tỷ, xã Hồng Phong 103,1 tỷ, xã Đồng Lạc là 137,4 tỷ.

Công tác chuyển đổi số được quan tâm, từng bước lan tỏa trong các lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ nhân dân. Xã triển khai thực hiện Đề án 06 đạt nhiều kết quả tốt, hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tỷ lệ giải quyết hồ sơ qua môi trường mạng ngày càng cao⁽²²⁾. Ứng dụng các phần mềm dùng chung trong chỉ đạo, điều hành, quản lý văn bản, hồ sơ công vụ được thực hiện đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở. Người dân từng bước tiếp cận các nền tảng số, áp dụng trong sản xuất, kinh doanh, thanh toán không dùng tiền mặt. Một số mô hình thương mại điện tử, nông nghiệp công nghệ cao bước đầu được áp dụng. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số được đẩy mạnh. Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội được khai thác hiệu quả trong thông tin, tương tác với người dân.

3.5. Phát triển văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục

3.5.1. Công tác Văn hóa, thông tin, thể dục thể thao

Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" được phát huy hiệu quả; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 96% (*mục tiêu đại hội đề ra 90-95%*); 25/25 thôn, khu dân cư đạt danh hiệu "*Thôn, khu dân cư văn hóa*"⁽²³⁾. Hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa được quản lý chặt chẽ. Duy trì tốt các lễ hội truyền thống và bảo tồn 05 di tích được xếp hạng⁽²⁴⁾. 100% thôn, khu dân cư có nhà văn hóa, công tác thông tin, tuyên truyền trực quan được quan tâm qua hệ thống Pano, khẩu hiệu trên các tuyến đường chính; trang thông tin điện tử và đài truyền thanh đã tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương⁽²⁵⁾. Phong trào thể dục thể thao phát triển rộng khắp. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể dục thể thao được quan tâm đầu tư, 80% thôn, khu dân cư có sân thể thao và được trang bị dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời. Tổ chức thành công Đại hội TDTT cấp xã, tham gia các giải thể thao cấp trên đạt kết quả cao.

3.5.2. Lao động việc làm và đảm bảo an sinh xã hội

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm. Hàng năm, giải quyết việc làm cho trên 1.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85% (*chỉ tiêu đại hội từ 70-80%*), có văn bằng/chứng chỉ đạt 42% (*chỉ tiêu đại hội từ 35-40%*). Triển khai hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững; các chính sách an sinh xã hội, chi trả đầy đủ kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách xã hội, người có công. Tổ chức thăm hỏi tặng quà, trợ giúp cho

⁽²²⁾ Toàn xã đã kích hoạt trên 10.000 tài khoản định danh điện tử; đối soát, đồng bộ 99,72% giữa dữ liệu Quốc gia về dân cư; mô hình khám chữa bệnh sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử thay thế thẻ Bảo hiểm y tế và ứng dụng VssID.

⁽²³⁾ Đạt danh hiệu "*Thôn, Khu dân cư văn hóa*": Thị trấn Nam Sách 12/12 khu dân cư, xã Hồng Phong 5/5 thôn, xã Đồng Lạc 8/8 thôn. Tỷ lệ đạt danh hiệu "*Gia đình Văn hóa*": Thị trấn Nam Sách 94%, xã Hồng Phong 97,3%, xã Đồng Lạc 97%.

⁽²⁴⁾ 03 Di tích cấp Quốc gia, 02 Di tích cấp tỉnh.

⁽²⁵⁾ Đài truyền thanh thị trấn Nam Sách có 29 cụm phát với 63 loa truyền thanh, tuyên truyền 1.620 lượt tin bài, xã Hồng Phong tuyên truyền 400 lượt tin bài, xã Đồng Lạc tuyên truyền 500 lượt tin bài.

các đối tượng, các hộ nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn đột xuất,... đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau. Đến cuối năm 2024 hộ nghèo giảm còn 0,69%, cơ bản mục tiêu Đại hội của các Đảng bộ đã đề ra.

Huy động nguồn lực hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 25 căn nhà mới cho gia đình chính sách, hộ nghèo, khó khăn⁽²⁶⁾; đầu tư 2,5 tỷ đồng cải tạo nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công.

Tỷ lệ tham gia BHYT đạt 96,4% (*mục tiêu Đại hội 100%*); BHXH tự nguyện đạt 4,8%. Vận động 100% người hưởng trợ cấp chi trả qua hình thức không dùng tiền mặt. Hoàn thành thu thập thông tin 100% số lao động trong diện quản lý đảm bảo theo quy định⁽²⁷⁾.

3.5.3. Công tác y tế, dân số, gia đình và trẻ em

Công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm được triển khai hiệu quả. Tổ chức khám chữa bệnh cho 98.664 lượt người; tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 1 tuổi đạt 95%. Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 7,2%. Phòng chống dịch Covid-19 được thực hiện kịp thời, hiệu quả; tổ chức cách ly, tiêm chủng an toàn.

Duy trì truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số. Thực hiện tốt chương trình “*Mẹ đỡ đầu*” cho trẻ mồ côi⁽²⁸⁾.

3.5.4. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo

Công tác giáo dục & đào tạo tiếp tục được củng cố và phát triển, trên địa bàn có 04 trường mầm non, 02 nhóm trẻ tư thục, 04 trường tiểu học, 04 trường THCS. Cơ sở vật chất, trang thiết bị trong các cơ sở giáo dục được quan tâm đầu tư. Tỷ lệ phòng học kiên cố, cao tầng đạt 100%; 99,6% số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn. Các trường tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy; tăng cường nền nếp, kỷ cương. Phong trào khuyến học, khuyến tài được đẩy mạnh. Chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên, tỷ lệ hoàn thành chương trình giáo dục ở các cấp đạt cao (*Mầm non, Tiểu học, THCS đạt 100%; tốt nghiệp THCS 99%; vào THPT đạt 95%; 100% trẻ 5 tuổi đến lớp*). Các trường giữ vững danh hiệu chuẩn Quốc gia⁽²⁹⁾.

3.6. Công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại được thực hiện tốt

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được chú trọng, thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Các xã thường xuyên duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến

⁽²⁶⁾ Thị trấn Nam Sách 17 căn nhà, xã Hồng Phong 03 căn nhà, xã Đồng Lạc 05 căn nhà; Thị trấn Nam Sách: hiện còn 39 hộ nghèo (tỷ lệ 0,69%) với 107 nhân khẩu; 54 hộ cận nghèo (tỷ lệ 1,02 %) với 128 nhân khẩu; có 96 hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình với 224 khẩu. Xã Đồng Lạc còn 18 hộ nghèo (tỷ lệ 0,65%). Xã Hồng Phong còn 14 hộ nghèo (tỷ lệ 0,73%) với 36 nhân khẩu; 19 hộ cận nghèo (tỷ lệ 0,99 %) với 46 nhân khẩu.

⁽²⁷⁾ Tổ chức chi trả không dùng tiền mặt qua tài khoản ngân hàng đến 100% đối tượng người có công và BTXH

⁽²⁸⁾ Thị trấn Nam Sách hỗ trợ 28 cháu, kinh phí 332.500.000đ, xã Hồng Phong hỗ trợ 01 cháu, kinh phí 200.000đ/tháng, xã Đồng Lạc hỗ trợ 10 cháu, kinh phí 500.000đ/tháng trong vòng từ 3 đến 5 năm.

⁽²⁹⁾ Trường đạt chuẩn QG mức độ 2: Mầm non thị trấn, Mầm non Nam Hồng, Tiểu học Nam Hồng, THCS Nam Hồng, Tiểu học&THCS Hồng Phong, Tiểu học Đồng Lạc.

- Trường đạt chuẩn QG mức độ 1: Tiểu học thị trấn, THCS thị trấn, Mầm non Đồng Lạc, THCS Đồng Lạc.

đấu, trực chỉ huy, trực SSCĐ; tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ đạt 100% kế hoạch, diễn tập chiến đấu phòng thủ đảm bảo chất lượng, an toàn.

Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện công khai, dân chủ, đúng luật⁽³⁰⁾; hằng năm đều hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân được giao, chất lượng được nâng lên. Quan tâm công tác giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng, nâng cao nhận thức về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm được tăng cường, không để xảy ra bị động, bất ngờ; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, ổn định không có trọng án xảy ra; phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” gắn với thực hiện Đề án “*Xây dựng làng, khu dân cư an toàn; cơ quan doanh nghiệp an toàn về an ninh trật tự*”. Tiến hành rà soát, lập hồ sơ quản lý chặt chẽ đối với các trường hợp nghiện, nghi nghiện ma túy trên địa bàn; chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết có hiệu quả các vấn đề phức tạp nảy sinh trên các lĩnh vực, thực hiện tốt việc quản lý hộ tịch, cư trú; Triển khai thực hiện Đề án 06 xây dựng dữ liệu Quốc gia về dân cư và cấp căn cước, định danh điện tử đạt kết quả cao;

Công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự được tăng cường, nhất là từ khi lực lượng công an chính quy về cơ sở, các vụ việc phát sinh trên địa bàn đều được lực lượng công an các xã kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn⁽³¹⁾; xây dựng và duy trì 41 mô hình Tổ liên gia an toàn về Phòng cháy chữa cháy, tuyên truyền vận động nhân dân chủ động trang bị các phương tiện Phòng cháy, chữa cháy tại hộ gia đình, điểm kinh doanh buôn bán. Quản lý, nắm chắc nhân hộ khẩu, tiếp nhận và giải quyết, đăng ký cư trú cho nhân dân đảm bảo đúng quy định. 100% thôn, khu dân cư đã thành lập tổ đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở, bước đầu hoạt động có hiệu quả.

Hoạt động đối ngoại nhân dân được quan tâm; mối quan hệ phối hợp, giao lưu với các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong và ngoài địa phương được mở rộng, góp phần tăng cường đoàn kết, huy động nguồn lực hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

3.7. Công tác tư pháp, tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

Công tác tư pháp, tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo tiếp tục được Đảng ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Việc tiếp công dân định kỳ được duy trì, các vụ việc phát sinh được tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định, không để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện đông người kéo dài, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương⁽³²⁾. Công tác tuyên

⁽³⁰⁾ Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã giao 255 công dân nhập ngũ, đảm bảo 100% chỉ tiêu trên giao (*Thị trấn Nam Sách 113 công dân, xã Hồng Phong 55 công dân, xã Đồng Lạc 87 công dân*). Hoàn thành Kế hoạch công tác huấn luyện lực lượng dự bị động viên hằng năm

⁽³¹⁾ Trong 5 năm, 2020-2025, lực lượng Công an thị trấn đã phát hiện, xử lý 35 vụ việc, Công an xã Hồng Phong phát hiện, xử lý 11 vụ việc, Công an xã Đồng Lạc phát hiện, xử lý 96 vụ việc.

⁽³²⁾ Trong kỳ, thị trấn Nam Sách đã thực hiện 170 buổi tiếp công dân (*tiếp 59 lượt công dân*), tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền 24 đơn (*kiến nghị 18 đơn; đơn tố cáo 06 đơn*). Số đơn đã giải quyết 24 đơn (100%). Xã

truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng được tăng cường; các chức sắc, tín đồ chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, sống "tốt đời đẹp đạo", đoàn kết, gắn bó trong cộng đồng. Các tổ hòa giải cơ sở được kiện toàn, hoạt động tích cực, góp phần giải quyết kịp thời các mâu thuẫn phát sinh tại cơ sở⁽³³⁾.

Cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, đặc biệt trong lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc, đảm bảo công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả phục vụ. Việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức được thực hiện nghiêm túc theo quy định; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được quan tâm thường xuyên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu và thực hiện tốt các quy định của pháp luật.

4. Kết quả thực hiện các công trình trọng điểm, khâu đột phá

4.1. Công trình trọng điểm

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng ủy, chính quyền các xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Việc lựa chọn, đầu tư xây dựng các công trình được thực hiện trên tinh thần công khai, dân chủ, sát nhu cầu thực tiễn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

Các công trình giao thông, thủy lợi, trường học, thiết chế văn hóa, nghĩa trang liệt sĩ... được đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp đảm bảo tiến độ, chất lượng, phát huy hiệu quả sử dụng. Hạ tầng kỹ thuật đô thị được quan tâm hoàn thiện theo hướng đồng bộ, hiện đại, tạo diện mạo mới cho địa phương. Nhiều công trình đã và đang phát huy vai trò quan trọng⁽³⁴⁾ kết nối liên vùng, thúc đẩy giao thương, thu hút đầu tư và phục vụ tốt đời sống dân sinh. Thị trấn Nam Sách hoàn thành 11/11 công trình, Hồng Phong hoàn thành 08/8 công trình, Đồng Lạc hoàn thành 12/12 công trình⁽³⁵⁾.

Đồng Lạc thực hiện 174 buổi tiếp công dân (*tiếp 56 lượt công dân*), tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền 48 đơn (*kiến nghị 01 đơn; đề nghị 45 đơn, tố cáo 02 đơn*). Số đơn đã giải quyết 48 đơn (100%).

⁽³³⁾ Thị trấn Nam Sách có 12 Tổ hòa giải với 121 hòa giải viên, đã hòa giải thành công 47/55 vụ việc, tỷ lệ 85,4%. Xã Đồng Lạc có 08 tổ hòa giải với 65 hòa giải viên, đã hòa giải thành công 21/27 vụ việc, tỷ lệ 77,8%

⁽³⁴⁾Thị trấn Nam Sách: Tuyến đường Đông-Tây (2 dự án); Máng tiêu thoát nước khu dân cư Đụn; Nhà lớp học 2 tầng, 4 phòng trường Mầm non khu I; Nhà lớp học 2 tầng, 4 phòng học trường THCS.

- Xã Hồng Phong: Khu dân cư Đông Khê; Khu dân cư mới thôn Nam Khê; Khu dân cư Quán Táo 3 (*giai đoạn 2*).

⁽³⁵⁾Tuyến đường nối Tỉnh lộ 390 (*cổng Nguyễn Văn Trỗi*) giao với đường dẫn cầu Hàn đi xã Thái Tân; tuyến đường phía Nam - Bắc sông trung thủy nông (*từ cầu Mạc Thị Bưởi - thị trấn Nam Sách đến ngã tư đường dẫn cầu Hàn - xã Hồng Phong*);

- Thị trấn Nam Sách hoàn thành các công trình trọng điểm: Trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND; NVH khu dân cư Hoàng Hanh; trải áp phan đường trục các khu dân cư (2,5 km); Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục trường MN Nam Hồng; cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường nội đồng; xây dựng một số hạng mục trường TH Nam Hồng.

- Xã Hồng Phong hoàn thành các công trình trọng điểm: Tuyến đường trục Đông Tây; Công trình Kè bờ Bắc sông Trung thủy nông từ đường 390D đến cầu vào xã Minh Tân; NVH thôn Phù Liễn; Công trình nhà lớp học 3 tầng, 18 phòng học trường Tiểu học & THCS; Mở rộng và nâng cấp 1,4km đường thôn Phù Liễn; Khu dân cư mới Quán Táo 3; Khu dân cư Vạn Tải Tây; Đường ven kênh Chu Đậu từ cầu Quán Táo đến chợ Hóp.

- Xã Đồng Lạc hoàn thành các công trình trọng điểm: Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục trường THCS; Trụ sở Công an; Cải tạo nâng cấp đường giao thông liên thôn Nham Cáp, Nhân Lễ; đường từ QL37 đi xóm Đồng Duệ;

4.2. Thực hiện các khâu đột phá

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ các xã đã xác định và tổ chức thực hiện hiệu quả ba khâu đột phá, tạo chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

- **Phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu:** xã đã hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung, mở rộng thị trấn Nam Sách đến năm 2035, quy hoạch xã Hồng Phong theo hướng đạt tiêu chí đô thị loại V. Triển khai quy hoạch các khu dân cư mới như: Khu dân cư phía Tây thị trấn Nam Sách, khu dân cư Phía Đông thị trấn, khu dân cư Đồng Khê - Hồng Phong,... theo hướng hiện đại, đồng bộ, gắn với tiêu chí đô thị xanh - thông minh. Huy động trên 241 tỷ đồng đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông, trường học, thủy lợi, cảnh quan môi trường. Đến năm 2024, xã đã hoàn thành việc xây dựng chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và nâng cao và kiểu mẫu tại xã Đồng Lạc và xã Hồng Phong, đồng thời xây dựng thị trấn đạt tiêu chí đô thị văn minh giai đoạn 2022–2024, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

- **Xây dựng chính quyền điện tử:** Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý hành chính về an ninh trật tự. 100% các đơn vị, bộ phận thuộc UBND triển khai đồng bộ và duy trì vận hành các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của tỉnh, của huyện⁽³⁶⁾. Triển khai hệ thống “*họp trực tuyến*” đảm bảo kết nối giữa địa phương với cấp trên; ứng dụng hệ thống “*phòng họp không giấy*” trong các cuộc họp, hội nghị. Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai Chính quyền điện tử. Trang thông tin điện tử địa phương đã tích hợp phần mềm tra cứu văn bản và các thông tin từ trung ương đến cơ sở. Tỷ lệ giải quyết dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ cao⁽³⁷⁾. Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính phủ điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền đạt 85%.

- **Vai trò gương mẫu, sáng tạo của người đứng đầu được phát huy:** Cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện có hiệu quả việc nêu gương gắn với việc đăng ký và thực hiện các công việc đột phá, sáng tạo của tập thể, cá nhân, tập trung vào những việc khó, “*điểm nghẽn*”, phát huy được vai trò gương mẫu, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ quản lý có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, đáp ứng với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

đường từ QL37 đi Quan Đình; đường nối QL 37 đi Trâm Sơn; đường trung tâm xã; đường Nhân Lễ - Trúc Khê; xây dựng NVH thôn Miếu Lãng, Nham Cáp, Đồng Phan.

⁽³⁶⁾Phần mềm quản lý điều hành, phần mềm chuyên môn thuộc lĩnh vực các ngành, thư điện tử, dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử và các ứng dụng khác. Cấp 17 chữ ký số cho các đơn vị, bộ phận chuyên môn, cán bộ, công chức thuộc UBND, 13 tài khoản thư điện tử công vụ cho cán bộ, công chức.

⁽³⁷⁾ Năm 2021 đạt 2,9%; năm 2022 đạt 50,15%; năm 2023 đạt 62,98%; năm 2024 đạt 85,65%.

4. Đánh giá nguyên nhân của những kết quả đạt được

4.1. Khách quan

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự phối hợp, hỗ trợ của các sở, ban, ngành thành phố. Bối cảnh chung về kinh tế - xã hội của thành phố và cả nước tiếp tục ổn định, phục hồi và phát triển sau đại dịch COVID-19, tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống cơ chế, chính sách của Trung ương và thành phố về xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội được triển khai đồng bộ, có hiệu quả. Sự đồng thuận, ủng hộ và tích cực tham gia của nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

4.2. Chủ quan

Đảng bộ các xã đã phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới phương thức lãnh đạo, tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Chính quyền điều hành quyết liệt, linh hoạt, bám sát nhiệm vụ chính trị, tập trung giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh; cải cách hành chính có tiến bộ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng, tạo đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Sự năng động, sáng tạo, nỗ lực vươn lên của các tầng lớp nhân dân trong phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng quê hương.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Chất lượng sinh hoạt ở một số chi bộ chưa đáp ứng yêu cầu; công tác phát triển đảng viên gặp khó khăn, nhất là ở thôn, khu dân cư; một số cấp ủy viên chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm; hiệu lực, hiệu quả điều hành của chính quyền ở một số thời điểm chưa cao; cải cách hành chính có mặt chưa đồng bộ; việc nắm bắt tình hình Nhân dân, tổng hợp và phản ánh kiến nghị có lúc chưa kịp thời; hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể còn hạn chế; một số phong trào thi đua chưa đồng đều, thiếu chiều sâu; một số đại biểu HĐND chưa làm tròn trách nhiệm của người đại biểu dân cử, có tình trạng đại biểu ngại tiếp xúc cử tri, không tích cực thảo luận xây dựng Nghị quyết.

2. Về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và đối ngoại

Kinh tế tăng trưởng chưa tương xứng với tiềm năng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, thiếu bền vững; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp còn hạn chế, chưa hình thành nhiều các vùng sản xuất tập trung, sản phẩm chủ lực; việc tích tụ đất đai, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất còn hạn chế; công tác giải phóng mặt bằng một số dự án còn chậm; tiến độ đầu tư, thi công một số công trình chưa đảm bảo; công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng

có mặt chưa chặt chẽ; một số vi phạm đất đai, lấn chiếm hành lang giao thông, thủy lợi còn xảy ra, việc xử lý chưa dứt điểm.

Chất lượng giáo dục mũi nhọn chưa cao, chưa tương xứng với vị thế của địa phương. Công tác truyền thông phòng, chống dịch bệnh chưa thường xuyên; chất lượng khám chữa bệnh ban đầu còn hạn chế.

Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang có lúc có nơi còn chưa nghiêm; chất lượng gia đình văn hóa, làng, khu dân cư văn hóa có mặt chưa thực chất; việc duy trì, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa còn hạn chế.

Công tác quản lý nguồn tuyển quân có lúc, có nơi chưa chặt chẽ; chất lượng huấn luyện chưa cao; việc duy trì, phát huy phong trào “*Xây dựng làng, khu dân cư, cơ quan, đơn vị an toàn về an ninh trật tự*” ở một số thôn, khu dân cư chưa được quan tâm đúng mức; tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội vẫn có những vụ việc còn xảy ra trên địa bàn như: tai nạn giao thông, trộm cắp, ghi số đề, cá cược bóng đá...; tội phạm công nghệ cao còn diễn biến phức tạp. Công tác giải quyết đơn có vụ việc còn dễ kéo dài.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

3.1. Khách quan

- Dịch bệnh Covid-19, diễn biến bất thường của thời tiết, thiên tai, thị trường bất động sản trầm lắng, ... đã tác động tiêu cực đến mọi lĩnh vực kinh tế văn hóa, xã hội, đời sống, việc làm của nhân dân, ảnh hưởng đến quá trình thực hiện các mục tiêu phát triển của các xã.

- Một số quy định pháp luật chưa sát với thực tiễn; cơ chế, chính sách chậm được điều chỉnh, hướng dẫn thi hành còn thiếu đồng bộ, nhất là trong công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng,...

- Quá trình đô thị hóa đã và đang tác động đến tư tưởng, lối sống, kỷ cương xã hội, đặt ra những yêu cầu mới trong công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền.

- Sự phát triển nhanh của công nghệ, mạng xã hội làm xuất hiện các luồng thông tin đa chiều, gây khó khăn trong công tác định hướng dư luận, giữ gìn đoàn kết, đồng thuận trong nhân dân.

3.2. Chủ quan

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động nhân dân có lúc, có việc chưa thường xuyên, thiếu chiều sâu, chưa tạo được sự đồng thuận cao trong nhân dân.

- Một số cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; còn biểu hiện né tránh, ngại va chạm, chưa chủ động, sáng tạo trong tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Việc phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn với thôn, khu dân cư và các phòng, ban cấp trên có lúc chưa chặt chẽ, chưa đồng bộ.

- Một số chi bộ thực hiện chưa nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình còn hình thức; năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một bộ phận cấp ủy, đảng viên còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các xã nhiệm kỳ 2020-2025 được triển khai trong bối cảnh có nhiều thời cơ thuận lợi và không ít khó khăn, thách thức đan xen. Với tinh thần đoàn kết, quyết tâm cao, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã đã nỗ lực triển khai thực hiện đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết đề ra.

Kinh tế địa phương duy trì mức tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, thu hút được một số doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn. Công tác thu ngân sách đạt kết quả tốt. Kết cấu hạ tầng, nhất là giao thông, tiếp tục được đầu tư đồng bộ, tạo động lực phát triển.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện. Xã là địa phương đi đầu về thực hiện phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt. Công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19 và phòng chống thiên tai được triển khai hiệu quả.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW được thực hiện nghiêm túc. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; quốc phòng địa phương được tăng cường.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả nổi bật; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền được nâng lên rõ rệt, góp phần tạo tiền đề quan trọng cho phát triển địa phương trong giai đoạn tiếp theo.

2. Bài học kinh nghiệm

2.1. Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định thành công trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Cần chú trọng xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

2.2. Giữ vững đoàn kết, phát huy dân chủ, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu. Đề cao vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị; tăng cường trách nhiệm, kỷ cương trong thực thi công vụ.

2.3. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Chủ động tranh thủ các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, nhân dân để đầu tư phát triển; chú trọng quy hoạch, công tác giải phóng mặt bằng, khuyến khích xã hội hóa trong các lĩnh vực thiết yếu.

2.4. Đặt người dân làm trung tâm trong phát triển, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; quan tâm giải quyết kịp thời, hiệu quả các kiến nghị chính đáng của nhân dân; tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tạo đồng thuận trong thực hiện các chủ trương lớn.

2.5. Lấy chuyển đổi số, cải cách hành chính và xây dựng chính quyền thân thiện làm khâu đột phá, nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ.

Phần thứ hai
QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP
NHIỆM KỲ 2025 – 2030

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Nhiệm kỳ 2025-2030 diễn ra trong bối cảnh thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng; kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, tiềm ẩn nhiều rủi ro; tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh vẫn là những thách thức lớn đối với phát triển bền vững.

Trong nước, sau hơn 40 năm đổi mới, thế và lực, uy tín quốc gia không ngừng được nâng cao; kinh tế - xã hội cơ bản ổn định, hội nhập quốc tế sâu rộng, tạo nhiều cơ hội phát triển. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế, khó khăn về tăng trưởng kinh tế bền vững, chất lượng nguồn nhân lực, hạ tầng kỹ thuật và nguy cơ tụt hậu.

Đối với xã Nam Sách, sau sáp nhập, quy mô diện tích và dân số tăng, vị trí trung tâm của huyện cũ tạo thuận lợi lớn để phát triển thành đô thị. Kết cấu hạ tầng từng bước hoàn thiện, kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, đời sống nhân dân được nâng cao. Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa nhanh cũng đặt ra những yêu cầu mới về quản lý quy hoạch, đất đai, bảo vệ môi trường; nhu cầu đầu tư hạ tầng, dịch vụ tăng cao; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị phải tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong giai đoạn mới.

Bối cảnh đó vừa là thời cơ, vận hội lớn, vừa là khó khăn, thách thức đan xen, đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Nam Sách phải đoàn kết, đổi mới sáng tạo, phát huy tiềm năng, lợi thế, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu, tiến tới xây dựng xã Nam Sách trở thành phường trước năm 2030.

II. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1. Phát huy tối đa lợi thế vị trí trung tâm huyện Nam Sách cũ, tiếp giáp các trục giao thông huyết mạch của thành phố Hải Phòng để đẩy mạnh phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ, từng bước hình thành các khu đô thị hiện đại, gắn với xây dựng xã Nam Sách trở thành phường trước năm 2030.

2. Phát triển toàn diện, bền vững trên cả ba trụ cột: kinh tế, văn hóa - xã hội và môi trường; trong đó lấy kinh tế làm trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, văn hóa - xã hội là nền tảng tinh thần, quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên.

3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng thương mại - dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp,

gắn với phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng hạ tầng đô thị đồng bộ.

4. Lấy con người làm trung tâm, mục tiêu và động lực của phát triển, chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy dân chủ, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

5. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và nhân dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trên các lĩnh vực; nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát triển kinh tế nhanh và bền vững gắn với bảo vệ môi trường, bảo tồn giá trị văn hóa địa phương; chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; phát triển toàn diện các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao; từng bước đáp ứng các tiêu chí đô thị, phấn đấu đưa xã Nam Sách trở thành phường trước năm 2030.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1). Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn tăng trên 12% /năm;

+ Giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản tăng 2%/năm;

+ Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp tăng 14,5%/năm;

+ Giá trị sản xuất thương mại và dịch vụ tăng 10,3% trở lên;

(2). Giá trị sản xuất trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đến năm 2030 đạt 240 triệu đồng;

(3). Thu ngân sách hàng năm tăng trên 10% so với kế hoạch Thành phố giao;

(4). Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra nhà trẻ đạt 55%; mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở 100%; vào học Trung học phổ thông, bổ túc, học nghề đạt trên 95%; Trường THCS, Trường Tiểu học và trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3;

(5). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống còn dưới 10%; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 100%. Hoàn thành chỉ tiêu, xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030;

- (6). Đảm bảo tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm ở mức dưới 1%; tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh ở mức 110 bé trai/100 bé gái;
- (7). Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 0,65% so với tổng số hộ (*theo tiêu chí mới*).
- (8). Đến năm 2030, có 100% dân số tham gia bảo hiểm y tế; tạo việc làm mới cho khoảng 1.200 lao động/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 50% vào năm 2030;
- (9). 100% hộ gia đình thực hiện phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt theo quy định;
- (10). Thu nhập bình quân đầu người đến 2030 đạt 130 triệu đồng/người;
- (11). Giữ vững danh hiệu các làng, khu dân cư văn hóa, phấn đấu mỗi năm có từ trên 90 - 95 % số hộ đạt gia đình văn hóa;
- (12). Phấn đấu đạt các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu; trở thành phường trước năm 2030;
- (13). Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đến năm 2030 đạt 66%;
- (14). Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hằng năm;
- (15). Hằng năm, Đảng bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có 90 - 100% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém; có trên 95% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; mỗi năm kết nạp được 60 đảng viên mới trở lên;
- (16). Hằng năm MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- (17). Hàng năm chính quyền đạt đơn vị lao động tiên tiến trở lên; chính quyền xã đạt chuẩn mức độ 4 “*Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ*” vào năm 2030.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU, CÁC KHẤU ĐỘT PHÁ

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Phát triển kinh tế nông nghiệp xanh, thông minh, bền vững

Tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, thích ứng biến đổi khí hậu và thân thiện môi trường. Tăng cường cơ giới hóa các khâu làm đất, gieo cấy, chăm sóc, thu hoạch; mở rộng các mô hình nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp xanh, thông minh. Phát triển các vùng sản xuất chuyên canh lúa chất lượng cao, rau màu truyền thống theo tiêu chuẩn VietGAP và hữu cơ; mở rộng diện tích trồng dưa, hoa, cây cảnh; xây dựng nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm nông sản chủ lực. Nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP, hỗ trợ xây dựng bao bì, truy xuất nguồn gốc và xúc tiến thương mại. Đẩy mạnh chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung, an toàn sinh học, đảm bảo vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh hiệu quả. Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ nông sản thông qua các nền tảng thương mại điện tử như OCOP Online, Postmart, Voso,... Tăng cường xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu nông sản địa phương.

Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi, trạm bơm, mương tiêu thoát nước nhằm nâng cao khả năng phòng, chống thiên tai và phục vụ sản xuất hiệu quả. Chỉ đạo gieo cấy đúng khung thời vụ, mở rộng diện tích gieo cấy lúa máy đạt trên 70% diện tích; cơ cấu giống lúa đạt trên 85% là lúa lai và lúa chất lượng cao.

Phân đầu giá trị sản xuất bình quân đạt 116,2 tỷ đồng, trong đó: Trồng trọt là 66,2 tỷ đồng/năm, với 446 ha đất trồng lúa/2 vụ, từ 30 - 40 ha trồng rau chuyên canh, từ 40-60 ha trồng cây vụ đông/năm. Chăn nuôi, thủy sản là 50 tỷ đồng, trong đó đàn lợn xuất chuồng từ 800 - 1100 con, đàn gia cầm từ 40.000 - 70.000 con, đảm bảo từ 20 - 30 ha mặt nước nuôi thủy sản. Tốc độ tăng trưởng đạt 2%/năm; giá trị sản xuất trung bình đạt 235 triệu đồng/ha đất canh tác.

1.2. Xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại, văn minh

Phân đầu đến năm 2030, xã Nam Sách đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao, và các tiêu chí của phường. Tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển đồng thời hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Tập trung huy động các nguồn lực, đầu tư xây dựng và nâng cấp hệ thống giao thông trục xã, liên thôn, ngõ xóm theo tiêu chí “sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn”; mở rộng các tuyến đường nội đồng phục vụ sản xuất và dân sinh. Đến năm 2030, 100% tuyến đường chính có hệ thống điện chiếu sáng; phân đầu đến năm 2035, ít nhất 80% tuyến đường trục thôn có đủ điều kiện về mặt bằng được đầu tư xây dựng vỉa hè, trồng cây xanh. Xây dựng đồng bộ các công trình thiết yếu: trường học, trạm y tế, nhà văn hóa, chợ, công viên, khu vui chơi,... đảm bảo đạt chuẩn quốc gia và đáp ứng nhu cầu dân sinh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án giao thông trọng điểm và khu đô thị mới theo quy hoạch, nhất là khu đô thị Central Park; khu dân cư - thương mại phía Đông, khu dân cư Trúc Khê,...

Thực hiện tốt quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, văn minh đô thị. Xây dựng nếp sống văn minh, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Xây dựng nếp sống văn minh đô thị”; hình thành và nhân rộng các tuyến đường văn minh kiểu mẫu. Tăng cường bảo vệ môi trường, triển khai hiệu quả phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt. Hoàn thiện hệ thống thoát nước và xử lý nước thải ở các khu dân cư trung tâm. Từng bước xây dựng đô thị thông minh, áp dụng công nghệ trong chiếu sáng công cộng, quản lý đô thị, giao thông, giám sát an ninh, xử lý phản ánh hiện trường. Gắn phát triển đô thị với chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Phân đầu đến năm 2030, xã Nam Sách đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu, hoàn thành tiêu chí thành phường.

1.3. Phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ và nâng cao chất lượng ngành dịch vụ

Khai thác có hiệu quả cụm công nghiệp An Đồng; phối hợp với các Sở ngành, đẩy nhanh thu hút đầu tư hoàn thiện hạ tầng cụm công nghiệp Nam Hồng-Hồng Phong, cụm công nghiệp Thái Tân, ưu tiên thu hút đầu các dự án công nghệ

cao, công nghệ mới, công nghệ sạch, quản trị hiện đại. Phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ, tạo sự liên kết giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo chuỗi giá trị. Thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách của Nhà nước đối với phát triển tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, thu hút lao động tại địa phương. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản, đảm bảo các công trình xây dựng theo đúng quy hoạch, quy trình; các công trình xây dựng trong dân phải thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo mỹ quan đô thị. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành cấp trên triển khai xây dựng các công trình trọng điểm trên địa bàn. Phần đầu giá trị sản xuất ngành Công nghiệp - xây dựng trung bình hằng năm đạt 1.284 tỷ đồng; tăng trưởng 13%/năm.

Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư - thương mại; đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, lợi thế phát triển dịch vụ của xã; nâng cao chất lượng các dịch vụ thương mại, vận tải, kho bãi, tín dụng ngân hàng, dịch vụ phục vụ cá nhân và cộng đồng; phần đầu trong nhiệm kỳ thu hút 2-3 dự án thương mại dịch vụ trên địa bàn. Tiếp tục quan tâm quy hoạch, cải tạo, nâng cấp hệ thống Chợ trên địa bàn như Chợ Nam Sách, chợ Hóp và một số điểm chợ đã được quy hoạch; quy hoạch xây dựng trung tâm thương mại, siêu thị,... phù hợp với xu thế phát triển kinh tế của địa phương. Khuyến khích nhân dân phát triển mở rộng bán buôn; tạo điều kiện phát triển giao thương và cơ hội phát triển kinh tế cho địa phương. Phần đầu giá trị Thương mại - Dịch vụ trung bình hằng năm đạt 1.562 tỷ đồng, tăng trưởng 12%/năm.

1.4. Tăng cường đầu tư kết nối giao thông, giá trị ngành xây dựng

Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn, giao thông trục xã, liên xã và các tuyến đường kết nối trung tâm xã với các khu dân cư, đảm bảo tiêu chí “sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn”. Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng trên các tuyến đường chính, đường trục thôn, liên thôn để đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan. Huy động nguồn lực xã hội hóa để mở rộng, nâng cấp các tuyến đường nội đồng, đường ngõ xóm, đảm bảo giao thông thuận tiện cho người dân. Bố trí hợp lý bãi đỗ xe, các điểm đón trả khách, từng bước hình thành mạng lưới giao thông đô thị hiện đại. Đảm bảo giao thông thuận tiện, an toàn; hệ thống thủy lợi đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp, phòng chống thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về xây dựng, trật tự đô thị, thủy lợi.

Hoàn thiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn xã. Tiến hành xây dựng khu đô thị CENTRAL PARK, khu dân cư mới và thương mại dịch vụ phía Đông thị trấn Nam Sách cũ... Quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng, đảm bảo xây dựng đúng quy hoạch. Xây dựng mới và nâng cấp các công trình công cộng: nhà văn hóa, trường học, trạm y tế, chợ, khu vui chơi giải trí, đảm bảo đạt chuẩn. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý đô thị.

Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn, giao thông trục xã, liên xã và các tuyến đường kết nối trung tâm xã với các khu dân cư, đảm bảo tiêu chí “sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn”. Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng trên các tuyến đường chính, đường trục thôn, liên thôn để đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan. Huy động nguồn lực xã hội hóa để mở rộng, nâng cấp các tuyến đường nội đồng, đường ngõ xóm, đảm bảo giao thông thuận tiện cho người dân. Bố trí hợp lý bãi đỗ xe, các điểm đón trả khách, từng bước hình thành mạng lưới giao thông đô thị hiện đại.

1.5. Đẩy mạnh các giải pháp trong công tác tài chính công, hoạt động tín dụng ngân hàng

Tiếp tục triển khai các giải pháp quản lý và khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án có liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu cho ngân sách. Thực hiện tốt nhiệm vụ chi ngân sách đảm bảo đúng quy định, phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước gắn với đầu tư phát triển.

Đẩy mạnh chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn ngân sách nhà nước, xử lý kịp thời tài sản không còn nhu cầu sử dụng; rà soát toàn bộ diện tích đất công trên địa bàn để có biện pháp quản lý, khai thác không để lãng phí thất thoát nguồn thu; thúc đẩy hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt đáp ứng nhu cầu thực tiễn và xu thế phát triển; thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng nguồn vốn huy động của ngân hàng tối thiểu 5%/năm, dư nợ cho vay tăng tối thiểu 6%/năm; tỷ lệ dư nợ xấu dưới mức 0,5%. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo nguồn vốn, tạo điều kiện cho các chương trình giảm nghèo, cho vay phát triển sản xuất, giải quyết việc làm.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Coi trọng sự nghiệp giáo dục và đào tạo

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tăng cường đầu tư, xã hội hóa để chuẩn hóa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Phấn đấu đến năm 2030, 100% trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng mức độ 3.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn, giỏi chuyên môn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước hình thành mô hình trường học số, nâng cao hiệu quả quản lý, giảng dạy.

Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục các cấp; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%, vào lớp 10 hoặc học nghề đạt trên 95%. Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và lịch sử địa phương cho học sinh. Phát huy vai trò hội khuyến học, xây dựng xã hội học tập, giữ vững thành tích giáo dục, phấn đấu đứng trong nhóm dẫn đầu thành phố.

2.3. Đầu tư nguồn lực, đẩy mạnh phong trào phát triển văn hóa, thể thao

Nâng cao chất lượng phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*, phát huy tốt các giá trị di tích lịch sử văn hóa, góp phần giáo dục truyền thống, xây dựng con người xã Nam Sách hiếu học và khát vọng vươn lên. Đầu tư hoàn thiện các thiết chế văn hoá, thể thao, nâng cao chất lượng hoạt động văn hoá, văn nghệ quần chúng. Quan tâm đầu tư tu bổ, tôn tạo, quản lý và khai thác có hiệu quả các di tích lịch sử văn hoá; quản lý chặt chẽ hoạt động lễ hội, hoạt động tín ngưỡng. Phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương⁽³⁸⁾, đồng thời nâng cao chất lượng đời sống tinh thần của cộng đồng, góp phần vào sự phát triển bền vững và toàn diện của xã trong tương lai. Khai thác sử dụng có hiệu quả nhà Đa năng, bể bơi và các thiết chế văn hoá thể thao. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng; tăng cường xã hội hóa thể dục thể thao, ưu tiên phát triển những môn thể thao thể mạnh của xã.

2.4. Nhiệm vụ và giải pháp về lao động, việc làm và an sinh xã hội

Tạo điều kiện thuận lợi nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn huyện, tăng cường công tác truyền thông, phối hợp đào tạo nghề, thông tin thị trường lao động để thu hút lao động vào làm việc tại các cụm công nghiệp và các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn. Bình quân mỗi năm tạo việc làm mới cho 1.100 lao động. Thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo trên địa bàn. Tập trung làm tốt công tác giảm nghèo bền vững, tuyên truyền, nâng cao ý thức tự vươn lên thoát nghèo. Thực hiện tốt công tác trẻ em, bình đẳng giới, đảm bảo các quyền cơ bản của trẻ em, thu hẹp khoảng cách giới; ngăn chặn và từng bước đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động trên địa bàn xã.

3. Công tác quản lý đất đai, môi trường; ứng dụng khoa học công nghệ

3.1. Nhiệm vụ và giải pháp về quản lý đất đai, môi trường

Triển khai thực hiện tốt kế hoạch sử dụng đất. Làm tốt công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giải phóng mặt bằng phục vụ các công trình, dự án, đảm bảo đúng quy định. Tăng cường quản lý đất đai, kiểm tra, kiến quyết xử lý nghiêm các vi phạm, đồng thời ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đất đai. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý đất đai; đẩy mạnh công tác đấu giá, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trong các lĩnh vực liên quan đến đất đai để tiết kiệm thời gian và chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, trong đó duy trì thực hiện tốt việc phân loại, thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, đồng thời quan tâm đầu tư hệ thống thoát nước trong các thôn, xóm, khu dân cư và hệ thống xử

⁽³⁸⁾Các sản phẩm nông sản: Rượu cổ truyền *"Làng Hóp"*, Bánh Trung *"Bà Đồi"*, Giò Chả *"Thanh Bình"*; làng hoa Phù Liễn.

lý nước thải tập trung. Kịp thời phát hiện, xử lý kiên quyết những cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường. Kiểm tra, ngăn chặn đổ rác và xả nước thải chưa qua xử lý ra công trình thủy lợi và những nơi công cộng; vận động, xử lý, di dời các điểm thu phế liệu ra khỏi khu dân cư.

Nâng cao trách nhiệm, kỷ cương, công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính trên lĩnh vực quản lý đô thị, nhất là địa chính - xây dựng. Xử lý nghiêm các vi phạm xây dựng không đúng quy định; tăng cường công tác kiểm tra; làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, xây dựng; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiên quyết xử lý các hành vi buôn bán lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè.

3.2. Nhiệm vụ và giải pháp ứng dụng khoa học và công nghệ.

Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và bảo vệ môi trường. Nhân rộng các mô hình canh tác hữu cơ, tưới tiêu thông minh, cấy máy, sử dụng chế phẩm sinh học thay thế thuốc bảo vệ thực vật. Tạo điều kiện để khuyến khích, thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân đầu tư công nghệ mới trong sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; đẩy mạnh cơ giới hóa, tự động hóa, tiết kiệm năng lượng và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Ứng dụng phần mềm quản lý hành chính, tích hợp dữ liệu dân cư, đất đai, giáo dục, y tế phục vụ công tác điều hành, cải cách hành chính. Phát triển hạ tầng số, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tiếp cận công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

3.3. Nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế số, xã hội số.

Từng bước xây dựng xã Nam Sách trở thành xã thông minh, hiện đại, bảo đảm người dân được thụ hưởng thành quả của chuyển đổi số. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành, sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ công.

Phấn đấu đến năm 2030: 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được cung cấp; 100% thôn có Internet tốc độ cao; trên 70% hộ dân và doanh nghiệp sử dụng thanh toán không tiền mặt.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử; hỗ trợ nông dân tiếp cận nền tảng số để tiêu thụ nông sản (OCOP online, Postmart, Voso...). Xây dựng cơ sở dữ liệu kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành.

Phát triển các mô hình "khu dân cư thông minh", "chợ thông minh", đèn chiếu sáng, camera an ninh công nghệ cao; tăng cường kết nối dữ liệu dân cư, đất đai, y tế, giáo dục với hệ thống quản lý tập trung. Tích cực ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

4. Công tác quốc phòng, an ninh, thanh tra, tư pháp

4.1. Nhiệm vụ và giải pháp về công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Tăng cường củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, đảm bảo vững chắc. Tập trung xây dựng tiềm lực trong khu vực phòng thủ xã; tổ

chức tốt các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ xã, diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Duy trì nghiêm công tác sẵn sàng chiến đấu; chủ động tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng trong công tác nắm tình hình, giải quyết các vấn đề nảy sinh, giữ vững an ninh chính trị - quốc phòng, quân sự địa phương. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đủ về số lượng và chất lượng. Nâng cao chất lượng huấn luyện, công tác bồi dưỡng quốc phòng, an ninh cho các đối tượng đảm bảo 100% chỉ tiêu. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách hậu phương quân đội và các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”.

4.2. Nhiệm vụ và giải pháp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường công tác nắm tình hình, dự báo, kịp thời phát hiện, xử lý các vụ việc phức tạp phát sinh từ cơ sở. Đẩy mạnh phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống mua bán người; thực hiện Đề án “xây dựng thành phố Hải Phòng không ma túy” kiên quyết kéo giảm tội phạm và các vi phạm pháp luật.

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phát huy hiệu quả các mô hình tự quản, tổ liên gia an toàn về an ninh, phòng cháy chữa cháy.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06; quản lý chặt chẽ cư trú, nhân hộ khẩu, dữ liệu dân cư; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý an ninh trật tự.

Củng cố lực lượng bảo vệ an ninh trật tự cơ sở, phát huy vai trò của công an chính quy trong giữ gìn an ninh nông thôn.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tội phạm, phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, an ninh mạng; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân. Chủ động phòng ngừa, ứng phó các tình huống phức tạp về an ninh, trật tự; đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, an toàn xã hội, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

4.3. Nhiệm vụ và giải pháp tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tư pháp

Tiếp tục xây dựng chính quyền thân thiện, minh bạch, hoạt động hiệu quả, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân. Nâng cao chất lượng tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật, ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng.

Thực hiện nghiêm túc tiếp công dân định kỳ; bố trí cán bộ có năng lực, am hiểu pháp luật; đổi mới phương thức tiếp dân theo hướng gần dân, lắng nghe, hướng dẫn rõ ràng. Xử lý kịp thời, đúng quy định các đơn thư; tăng cường đối thoại, hòa giải tại cơ sở, không để tồn đọng, khiếu kiện kéo dài.

Đẩy mạnh cải cách tư pháp; nâng cao hiệu quả quản lý hộ tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp, phổ biến giáo dục pháp luật. Đa dạng hình thức tuyên truyền pháp luật; phát huy vai trò tổ hòa giải, phần đầu tỷ lệ hòa giải thành trên 90%. Tổ chức

thực hiện tốt các chương trình, đề án trợ giúp pháp lý cho người dân, nhất là đối tượng yếu thế.

5. Công tác xây dựng Đảng

5.1. Nhiệm vụ và giải pháp về công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên; nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, giữ vững lập trường tư tưởng và niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, nâng cao chất lượng công tác định hướng dư luận; chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy gắn với việc thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu, nhất là vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong công tác.

Duy trì nền nếp sinh hoạt chính trị, tư tưởng tại các chi bộ; thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình. Chú trọng phát hiện, xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình “*người tốt, việc tốt*” gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị; góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.

5.2. Nhiệm vụ và giải pháp về công tác xây dựng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên

Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ sinh hoạt Đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là sinh hoạt chuyên đề; tăng cường tự phê bình và phê bình, giữ vững đoàn kết nội bộ.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng sâu sát, quyết liệt, hiệu quả. Tập trung xây dựng tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có tổ chức đảng yếu kém.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ; chú trọng công tác đánh giá cán bộ gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW.

Tăng cường tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới; phân đấu mỗi năm kết nạp ít nhất từ 20 đảng viên trở lên, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên trên 2.000 đảng viên. Nâng cao chất lượng đảng viên cả về phẩm chất chính

trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm và tinh thần nêu gương, nhất là trong cán bộ, công chức, người đứng đầu.

5.3. Nhiệm vụ và giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ủy ban Kiểm tra trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Thực hiện nghiêm chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; chú trọng kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, nhất là những vấn đề dễ phát sinh tiêu cực, sai phạm.

Tập trung kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của cấp trên; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, công tác cán bộ, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

Nâng cao chất lượng công tác giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng và đảng viên. Kịp thời xử lý nghiêm minh các vi phạm, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Phát huy vai trò tự giám sát của chi bộ, tổ chức đảng ở cơ sở; chú trọng công tác phòng ngừa, giáo dục, cảnh báo vi phạm.

Đổi mới phương pháp, nâng cao bản lĩnh, năng lực đội ngũ làm công tác kiểm tra, giám sát, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5.4. Nhiệm vụ và giải pháp về công tác dân vận

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận theo hướng thiết thực, gần dân, sát dân, trọng dân, vì dân; phát huy quyền làm chủ, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác dân vận của hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Đẩy mạnh phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giữ gìn an ninh trật tự. Triển khai hiệu quả Đề án “*Xây dựng chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ*”; nâng cao chất lượng hoạt động đối thoại, tiếp xúc giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

5.5. Nhiệm vụ và giải pháp về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy đối với công tác nội chính, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong khối nội chính trong xử lý các vụ việc phức tạp, bảo đảm ổn định tình hình cơ sở.

Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Tăng cường công khai,

minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cán bộ, đảng viên theo quy định.

Đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng và bộ máy chính quyền.

6. Công tác xây dựng chính quyền

6.1. Nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của HĐND xã

Tiếp tục củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND xã; phát huy vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao chất lượng các kỳ họp, hiệu quả giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương. Tăng cường hoạt động tiếp xúc cử tri, lắng nghe, tổng hợp và phản ánh đầy đủ kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Phát huy vai trò của Thường trực, các Ban HĐND và đại biểu HĐND trong giám sát việc thực hiện nghị quyết, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của UBND xã.

Nâng cao chất lượng đội ngũ đại biểu HĐND, nhất là kỹ năng giám sát, thảo luận, quyết định và tiếp xúc cử tri; tăng cường trách nhiệm và vai trò nêu gương của đại biểu trước Nhân dân.

6.2. Nhiệm vụ và giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND xã

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành của UBND xã theo hướng rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ hiệu quả; nâng cao chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với nhiệm vụ chính trị được giao.

Phát huy vai trò tập thể UBND và trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên UBND trong quản lý, điều hành. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn và thôn trong thực hiện nhiệm vụ.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, xây dựng chính quyền số.

Chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các thủ tục hành chính, đơn thư kiến nghị, phản ánh của công dân; góp phần củng cố niềm tin và sự hài lòng của Nhân dân đối với chính quyền cơ sở.

6.3. Nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số

Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tập trung nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, kết nối đồng bộ với các nền tảng số của Thành phố và Trung ương.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, hình thành thói quen giao dịch điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

Thúc đẩy phát triển kinh tế số gắn với thế mạnh của địa phương; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, quản lý và tiêu thụ sản phẩm.

Xây dựng xã hội số từng bước theo hướng thông minh, tiện ích, kết nối rộng rãi; nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

7. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

7.1. Nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tập hợp, vận động, đoàn kết Nhân dân, trọng tâm là đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới và nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy vai trò, thông qua hoạt động giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Triển khai có hiệu quả các chương trình công tác; phát động, tổ chức và nâng cao hiệu quả các phong trào, cuộc vận động gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã. Nâng cao hiệu quả chương trình phối hợp và thống nhất hành động giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, tham gia giải quyết tốt các vấn đề nảy sinh ngay từ cơ sở.

Đoàn thanh niên triển khai nhiều giải pháp mới, sáng tạo, hiệu quả trong vận động nguồn lực để bồi dưỡng, chăm lo và phát huy vai trò xung kích thanh niên. Xây dựng ít nhất 5 công trình thanh niên. Phấn đấu tỷ lệ tập hợp đoàn viên đạt trên 82,5%. Tạo môi trường rèn luyện, phát triển đoàn viên, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

Hội Liên hiệp phụ nữ mỗi chi hội duy trì và có ít nhất 01 đến 02 mô hình hoạt động để vận động phụ nữ rèn luyện sức khỏe. Thực hiện 01 công trình/phần việc góp phần xây dựng cảnh quan, không gian an toàn xanh, sạch, đẹp để xây dựng Nông thôn mới – Đô thị văn minh. Phấn đấu tỷ lệ tập hợp Hội viên đạt trên 92%.

Hội Nông dân phối hợp tổ chức các lớp chuyển giao Khoa học kỹ thuật cho hội viên Nông dân; Phân đầu tỷ lệ tập hợp Hội viên đạt trên 140% (so với *hộ nông nghiệp*); tăng trưởng quỹ Hỗ trợ Nông dân hàng năm tăng 10% trở lên.

Hội Cựu chiến binh luôn gương mẫu đi đầu trong các phong trào tại địa phương; tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ; phân đầu tỷ lệ tập hợp Hội viên đạt trên 97%; Tập hợp 90% trở lên Cựu quân nhân vào tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ.

Chú trọng xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền, vận động quần chúng, thông qua đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên để nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

7.2. Nhiệm vụ và giải pháp về thực hiện tốt Luật Dân chủ ở cơ sở và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân.

Thực hiện hiệu quả phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”; công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, dự án, quy hoạch, nguồn lực đầu tư, các khoản đóng góp của Nhân dân. Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân thông qua Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng; tăng cường đối thoại, lắng nghe và tiếp thu ý kiến nhân dân.

Nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền, đoàn thể ở cơ sở trong vận động, hướng dẫn Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; bảo đảm dân chủ gắn với giữ vững kỷ cương, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

7.3. Nhiệm vụ và giải pháp về nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 217, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị về giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội trong công tác này.

Đổi mới nội dung, phương pháp giám sát, phản biện xã hội theo hướng rõ nội dung, đúng trọng tâm, sát thực tiễn. Tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

Phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng; nâng cao hiệu quả giám sát các dự án, công trình đầu tư trên địa bàn.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua các diễn đàn, hội nghị tiếp xúc cử tri, hội nghị đối thoại; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

8. Các khâu đột phá, công trình trọng điểm

8.1. Công việc đột phá

(1). Đột phá trong phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại: Tập trung đầu tư, nâng cấp và hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo hướng đồng bộ, kết nối liên vùng; ưu tiên các công trình trọng điểm như giao thông, cụm công nghiệp, hạ tầng khu dân cư mới, chợ nông thôn, trường học và thiết chế văn hóa – thể thao ở cơ sở, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị văn minh.

(2). Đột phá trong chuyển đổi số và cải cách hành chính: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của chính quyền và các lĩnh vực đời sống xã hội; nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số thân thiện và phục vụ Nhân dân.

(3). Đột phá trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; chú trọng công tác phát triển đảng viên mới, nhất là ở chi bộ nông thôn; thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, đề cao vai trò nêu gương và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

8.3. Các dự án, công trình trọng điểm

- Xây dựng tuyến đường kết nối Tỉnh lộ 390D (đường dẫn cầu Hàn) với Tỉnh lộ 390 (đường kết nối thị trấn Nam Sách cũ với xã An Thượng, TP Hải Dương cũ).
- Di chuyển, xây dựng trường Tiểu học Nam Sách ra vị trí quy hoạch mới.
- Di chuyển, xây dựng trường mầm non Hồng Phong ra vị trí quy hoạch mới.
- Xây dựng khu dân cư – thương mại phía Đông thị trấn Nam Sách (cũ).
- Xây dựng Cụm công nghiệp Nam Hồng - Hồng Phong; Cụm công nghiệp Thái Tân.
- Xây dựng vùng rau màu chuyên canh thuộc thôn Nhân Hưng.

Với truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới và khát vọng phát triển, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Nam Sách thống nhất ý chí và hành động, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân trong xã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức; chung sức đồng lòng, thi đua thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội, xây dựng xã Nam Sách ngày càng phát triển toàn diện, bền vững, sớm đạt tiêu chí nông thôn kiểu mẫu và trở thành phường trước năm 2030.

